

**ENHANCING VOCABULARY THROUGH TRANSLATING STORIES
BY THIRD - YEAR STUDENTS MAJORING IN ENGLISH LANGUAGE:
A CASE STUDY AT SCHOOL OF FOREIGN LANGUAGES,
THAI NGUYEN UNIVERSITY**

Le Vu Quynh Nga

TNU - School of Foreign Language

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	01/6/2021	Short stories are often used as a supplementary material to help increase the vocabulary of English learners. This article presents the practice of short story translation to improve students' vocabulary in module Advanced English Translation for a group of 35 English-language juniors. This is a case study, using such data collection tools as questionnaires, translations of short stories and glossaries constructed during the story translation process, and tests to get information to answer 3 research questions: How do teachers assess students' vocabulary? What attitude do students have about the importance of vocabulary in the learning process of translation? And How does short stories translation help increase students' vocabulary? The results obtained are very positive as the majority of students show significant improvement in many aspects, especially vocabulary. Short stories are proven to be both authentic and aesthetic learning materials for learners to develop vocabulary and other communication skills.
Revised:	17/6/2021	
Published:	18/6/2021	

KEYWORDS

Case study
Translation
Short stories
Vocabulary
Enriching vocabulary

**NGHIÊN CỨU TĂNG VỐN TỪ THÔNG QUA VIỆC DỊCH TRUYỆN NGẮN CỦA
SINH VIÊN NĂM THỨ 3 CHUYÊN NGÀNH NGÔN NGỮ ANH:
MỘT NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG TẠI TRƯỜNG NGOẠI NGỮ -
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

Lê Vũ Quỳnh Nga

Trường Ngoại ngữ - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	01/6/2021	Truyện ngắn là một loại hình văn học thường xuyên được sử dụng như một học liệu hỗ trợ giúp tăng lượng từ vựng của người học tiếng Anh. Bài báo này trình bày việc áp dụng thực hành dịch truyện ngắn để nâng cao vốn từ vựng cho sinh viên trong học phần Biên dịch tiếng Anh cho một nhóm 35 sinh viên năm thứ 3 ngành Ngôn ngữ Anh. Đây là một nghiên cứu tình huống, sử dụng những công cụ thu thập dữ liệu như phiếu điều tra, các bài dịch truyện ngắn và bảng từ vựng cá nhân được xây dựng trong quá trình dịch, và các bài kiểm tra giữa học kỳ để lấy thông tin trả lời 3 câu hỏi nghiên cứu: Giảng viên đánh giá như thế nào về vốn từ vựng của sinh viên? Sinh viên có thái độ như thế nào về tầm quan trọng của từ vựng trong quá trình học dịch? Và dịch truyện ngắn giúp tăng cường vốn từ vựng của sinh viên như thế nào? Kết quả thu được từ những công cụ trên là rất tích cực khi phần lớn sinh viên thể hiện sự tiến bộ rõ rệt về nhiều mặt, đặc biệt là từ vựng. Truyện ngắn được chứng minh là một học liệu vừa có tính thực tiễn, vừa có tính thẩm mỹ để người học phát triển vốn từ vựng và các kỹ năng giao tiếp khác.
Ngày hoàn thiện:	17/6/2021	
Ngày đăng:	18/6/2021	

TỪ KHÓA

Nghiên cứu tình huống
Dịch thuật
Truyện ngắn
Từ vựng
Tăng cường vốn từ vựng

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4574>

Email: levuquynhnga.sfl@tnu.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

326

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Từ vựng là một yếu tố quan trọng trong quá trình học, quyết định sự thành công của người học và người dùng ngoại ngữ. Tại Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên, cho đến khi tốt nghiệp, mỗi sinh viên chuyên ngành sẽ được học khoảng 20 môn học chuyên sâu từ cơ bản đến nâng cao bằng tiếng Anh, nhưng lại không hề được tiếp cận một môn học chuyên biệt dành riêng cho phát triển từ vựng. Với quá nhiều lỗ hổng về từ vựng, sinh viên không chỉ không đạt kết quả cao trong các môn thực hành mà sẽ gặp nhiều khó khăn khi học các môn chuyên ngành, ví dụ như Biên - Phiên dịch. Điều này là một động lực để tác giả tiến hành một nghiên cứu tình huống về việc cho sinh viên đang học học phần Biên dịch tiếng Anh dịch truyện của các tác giả Anh và Việt Nam nhằm mục đích tăng cường vốn từ vựng, đáp ứng tốt hơn cho quá trình học dịch.

Vào thế kỉ thứ 19, khi mà phương pháp Dịch-Ngữ pháp là phương pháp giảng dạy chiếm ưu thế thì các tác phẩm văn học luôn được coi là “một nguồn tài liệu/ tư liệu quan trọng trong quá trình dạy tiếng Anh” để phát triển từ vựng và ngữ pháp của người học. Trải qua nhiều thay đổi về phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, ngày nay, các tác phẩm văn học xuất hiện trong quá trình dạy học ngày một linh hoạt và năng động hơn, nhằm phát triển vốn từ vựng bản địa, tăng khả năng giao tiếp, phát triển tư duy phản biện và thẩm mỹ ngôn ngữ của người học. Truyện ngắn là một loại hình văn học phù hợp với đối tượng người học tiếng Anh. Thông qua việc đọc các tác phẩm truyện ngắn bằng tiếng Anh, người học được tiếp cận đến những vấn đề văn hóa và các thuật ngữ văn học một cách uyển chuyển, từ đó phát triển tư duy phản biện của họ [1]. Rất nhiều các nhà nghiên cứu khác cũng đã nghiên cứu về vấn đề này và khẳng định vai trò của truyện ngắn với việc tăng cường kiến thức văn hóa - xã hội, làm phong phú vốn từ vựng và phát triển các kỹ năng [2]-[5]. Trong một nghiên cứu chuyên biệt về phát triển từ vựng qua đọc truyện ngắn, Khamroeva [6] khẳng định người học nếu có đủ kiến thức từ vựng sẽ thấy được vẻ đẹp của ngôn ngữ thông qua những loại từ vựng khác nhau, và “nếu người học tiếp tục đọc truyện ngắn (bằng tiếng mẹ đẻ hoặc tiếng Anh), thì khả năng đoán nghĩa của từ trong văn cảnh của họ sẽ được tăng cường. Đây là một trong những kỹ năng quan trọng trong quá trình học ngoại ngữ.” Quan điểm này được chia sẻ bởi rất nhiều nhà nghiên cứu khác [7]-[9].

Nghiên cứu này của tác giả không tái hiện kết quả nghiên cứu của những tác giả trên là nhìn nhận vai trò làm tăng vốn từ vựng của người học trong quá trình học tiếng Anh, mà trong một bối cảnh khác là trong môn Biên dịch tiếng Anh. Sau nhiều năm dạy các môn dịch tại Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên, tác giả nhận thấy vốn từ bị yếu và thiếu khiến cho chất lượng bài dịch của sinh viên rất không tốt, không đáp ứng được kì vọng của môn học và khung chương trình học. Thông qua khai thác một trong những yếu tố cơ bản của dịch thuật là người dịch cần phải đọc và hiểu bản gốc, song song với việc thực hiện việc học dịch theo đúng giáo trình của chương trình, tác giả giới thiệu với sinh viên một số tác phẩm truyện ngắn để sinh viên đọc và dịch, từ đó đánh giá khả năng nâng cao vốn từ vựng của sinh viên khi tiến hành dịch những tác phẩm truyện ngắn này, xác định số lượng từ và diễn đạt mới mà mỗi sinh viên có thể tiếp nhận thông qua quá trình đọc và dịch truyện là bao nhiêu, và thái độ của sinh viên với việc dịch những tác phẩm truyện ngắn này là như thế nào.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu tình huống được áp dụng để thực hiện nghiên cứu này theo những bước sau: Đầu tiên, chúng tôi tiến hành điều tra sự đánh giá của giảng viên dạy các môn dịch về vốn từ của sinh viên khi học các môn học này. Tiếp đó là điều tra thái độ của người học đối với vai trò của từ vựng trong quá trình học dịch. Cùng thời điểm, nhóm tác giả chọn 05 tác phẩm truyện ngắn bằng tiếng Anh và tiếng Việt để sinh viên dịch bổ sung như bài tập về nhà. Sau mỗi phần dịch truyện, sinh viên được yêu cầu xây dựng một bảng từ vựng cá nhân (glossary), trong đó ghi lại những từ, cụm từ và diễn đạt khó có trong tác phẩm. Cuối cùng, tác giả thực hiện điều tra cuối kì nhằm tìm hiểu tác động của quá trình dịch truyện ngắn đến việc nâng cao vốn từ vựng của người học.

2.1. Câu hỏi nghiên cứu

Nghiên cứu hướng đến trả lời 03 câu hỏi:

- ✓ Giảng viên đánh giá như thế nào về vốn từ vựng của sinh viên?
- ✓ Sinh viên có thái độ như thế nào về tầm quan trọng của từ vựng trong quá trình học dịch?
- ✓ Dịch truyện ngắn giúp tăng cường vốn từ vựng của sinh viên như thế nào?

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện trên một nhóm 35 sinh viên năm thứ 3, ngành Ngôn ngữ Anh, trong học kì 2 năm học 2020 - 2021. Những sinh viên này đều đã hoàn thành xong môn Dịch Tiếng Anh 1. Môn Biên dịch Tiếng Anh là môn học được thiết kế với độ khó cao hơn so với môn Dịch Tiếng Anh; trong khi môn trước được thiết kế dành cho trình độ trung cấp thì môn Biên dịch được xác định ở trình độ cao cấp. Học kì 2 năm học 2020 - 2021, ngoài học Biên dịch Tiếng Anh, sinh viên còn học 04 môn chuyên ngành khác bằng tiếng Anh.

2.3. Thu thập dữ liệu

Quá trình thu thập dữ liệu được tiến hành từ đầu học kì 2 năm học 2020 - 2021, tức từ đầu tháng 01/2021, với những công cụ thu thập dữ liệu như sau:

2.3.1. Phiếu điều tra

Có 3 phiếu điều tra được thiết kế đáp ứng việc nghiên cứu.

2 phiếu điều tra được thực hiện từ đầu kì học nhằm thu thập những dữ liệu mang tính tham khảo: 1 phiếu được phát cho 07 giảng viên cùng tham gia giảng dạy các học phần dịch thuật khác nhau. Phiếu này được thiết kế để điều tra những đánh giá của từng giảng viên với tình hình học dịch của sinh viên và những đánh giá về từ vựng của sinh viên. Phiếu thứ 2 được thiết kế và phát cho 35 sinh viên nhằm điều tra kết quả học phần Dịch Tiếng Anh 1 và nhận thức ban đầu của họ về điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, cũng như những yếu tố quan trọng trong quá trình dịch.

Phiếu điều tra thứ 3 được thiết kế để phát cho sinh viên vào cuối kì học, sau khi sinh viên đã hoàn thành nhiệm vụ dịch 05 tác phẩm truyện ngắn và xây dựng các bảng từ vựng cá nhân đồng thời với quá trình học dịch theo chương trình chính khóa trên lớp. Phiếu này được thiết kế để thu thập dữ liệu về lượng từ vựng mà mỗi sinh viên có được sau khi dịch từng tác phẩm và khả năng tái sử dụng những yếu tố từ vựng, diễn đạt này trong quá trình dịch những tác phẩm hoặc bài tập trên lớp tiếp theo.

2.3.2. Hoạt động dịch truyện ngắn

2.3.2.1. Các tác phẩm

Sinh viên dịch 05 truyện ngắn được giảng viên chọn lựa theo tiêu chí từ dễ đến khó, từ quen thuộc đến không quen thuộc, từ truyện thiếu nhi đến truyện văn học. Mỗi truyện được giao cho sinh viên dịch trong 01 đến 02 tuần (bao gồm cả xây dựng bảng từ vựng), phụ thuộc vào độ khó dễ của truyện. 02 truyện đầu tiên là “Yêu tình hoa hồng” [10] và “Cô bé bán diêm” [11] là truyện cổ tích do tác giả người Đan Mạch Hans Christian Andersen sáng tác khá dễ, ở mức B1, dịch trong 1 tuần. Các truyện khác là “Trái tim thú tội” [12] của Edgar Allan Poe, “Sự kiện xảy ra ở cầu Owl Bridge” [13] của Ambrose Bierce, và “Mắt biếc” (chương 1) [14] của Nguyễn Nhật Ánh khó hơn, được đánh giá ở mức từ B2 - B2+, hoàn thành trong 2 tuần.

2.3.2.2. Quy trình tiến hành dịch truyện ngắn & xây dựng bảng từ vựng

Hoạt động dịch truyện ngắn được coi là bài tập về nhà của sinh viên. Giảng viên giao nhiệm vụ cho sinh viên và sinh viên nộp bài đều qua Google Classroom. Sau khi sinh viên nhận được truyện thì tiến hành xác định phương tiện, cách thức dịch truyện. Đồng thời họ phải dự kiến được thời gian hoàn thành và thời gian thực hiện việc rà soát chỉnh sửa. Giảng viên xây dựng tiêu chí đánh giá truyện và kiểm tra, và đánh giá phân bảng từ vựng cá nhân của sinh viên.

Bảng tiêu chí đánh giá bài dịch truyện ngắn của sinh viên có 5 mục, bao gồm: Dịch chính xác, Lựa chọn từ vựng và diễn đạt, Văn phạm và văn hóa, Ngữ pháp và phong cách, và Ứng dụng kỹ thuật dịch. Với mỗi tiêu chí lại được chia ra thành 5 mức: mức 1 là Kém (từ 1 - 2,9 điểm), mức 2 là Yếu (từ 3 - 4,9 điểm), mức 3 là Trung bình (từ 5 - 6,9 điểm), Mức 4 là Khá (từ 7 - 8,4 điểm) và Mức 5 là Giỏi (từ 8,5 - 10 điểm).

2.3.3. Bài kiểm tra

Bài kiểm tra giữa kì cũng được sử dụng như một công cụ thu thập dữ liệu, nhằm đo tác động của việc dịch truyện để tăng vốn từ và tăng hiệu quả bài dịch của sinh viên. Học phần Biên dịch Tiếng Anh có 02 bài kiểm tra giữa học kỳ, một bài diễn ra vào tuần số 7, sau khi sinh viên đã dịch xong 2 truyện cổ tích, đang tiến hành dịch truyện số 3, và một bài diễn ra vào tuần số 13 khi sinh viên đã hoàn thành xong quá trình dịch cả 5 truyện. Cả 02 bài kiểm tra đều được thực hiện trong 90 phút, với 2 phần cho mỗi đề: Phần 1: Dịch Anh - Việt, và Phần 2: Dịch Việt - Anh. Mỗi phần là một văn bản dài 200 từ thuộc các chủ đề khác nhau, các loại văn bản khác nhau với độ khó ở mức trung cao cấp, tương đương với B2. Tiêu chí chấm bài kiểm tra chính là tiêu chí chấm bài dịch truyện ngắn.

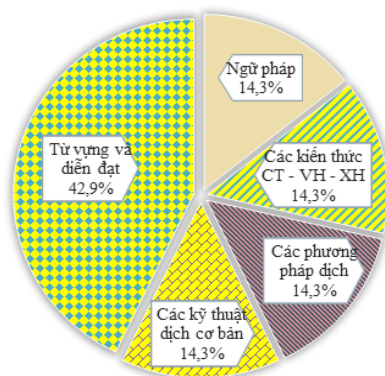
3. Kết quả và bàn luận

3.1. Kết quả từ phiếu điều tra

3.1.1. Đánh giá chung của giảng viên về vốn từ vựng của sinh viên

Phiếu điều tra về đánh giá chung của giảng viên về vốn từ vựng của sinh viên được chia làm 2 phần, phần đầu là khái quát, và phần thứ 2 về từ vựng. Trong phần khái quát, 6/7 giảng viên (85,7%) đồng ý rằng sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh học các môn dịch tốt nhất trong số các chuyên ngành với những thế mạnh về “Khả năng khai thác các loại máy dịch”, về “Hiểu và vận dụng được các kĩ thuật dịch”, về “Kiến thức văn hóa Anh - Việt”.

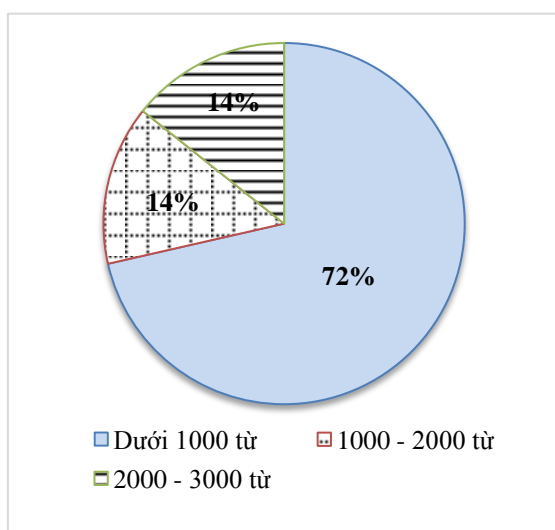
Mặc dù vậy, khi được xét trên cùng các nhóm giá trị, nhóm sinh viên cũng bị đánh giá là có nhiều điểm yếu trong suốt quá trình dịch - được thể hiện trong Hình 1: Điểm yếu của sinh viên khi học dịch. Từ vựng và diễn đạt là mảng mà sinh viên bị đánh giá là yếu nhất với 42,9% giảng viên đánh giá. Tiếp đó là “Các kiến thức chính trị - kinh tế - xã hội”, “Phương pháp dịch thuật”, “Các kĩ thuật dịch cơ bản”, và “Ngữ pháp” đều với mức 14,3%. Những yếu tố như “Các kiến thức văn hóa Anh - Việt”, “Khả năng sử dụng từ điển” và “Khả năng khai thác máy dịch” không có giảng viên nào chọn làm điểm yếu, tương đương với 0%.



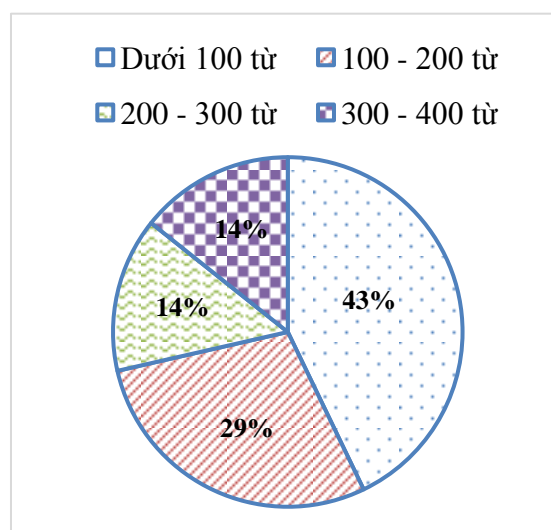
Hình 1. Điểm yếu của sinh viên trong học dịch

Trong điều tra về từ vựng, 100% giảng viên cho rằng sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh có vốn từ vựng thiên về mảng văn hóa xã hội chung - còn được gọi là nhóm từ thông dụng; những mảng từ vựng khác như văn hóa xã hội chuyên biệt, kinh tế - chính trị, thể thao, y học, khoa học kỹ thuật và công nghệ - còn được gọi là nhóm từ chuyên biệt... thì sinh viên đều yếu và gần như không có vốn từ. Hình 2 và Hình 3 dưới đây lần lượt thể hiện đánh giá của giảng viên về lượng từ vựng mà

sinh viên có được với mỗi nhóm từ. Theo đánh giá của các thầy cô thì vốn từ thông dụng của các bạn sinh viên trong thời điểm học môn Biên dịch tiếng Anh ở Hình 2 tương đối thấp, chỉ có 14% giảng viên cho rằng sinh viên có lượng từ ở mức 2000 - 3000 từ, cũng chỉ có 14% cho rằng sinh viên có lượng từ ở mức 1000 - 2000 từ, nhưng có đến 72% giảng viên cho rằng lượng từ của sinh viên chỉ dưới 1000 từ. Số lượng từ 3000 - 4000 từ và trên 4000 từ thì không có giảng viên nào lựa chọn cả, thể hiện đánh giá của giảng viên về vốn từ vựng thông dụng của sinh viên là tương đối thấp. Tương tự như vậy, trong Hình 3 vốn từ chuyên biệt của sinh viên cũng ở mức thấp với 43% giảng viên đánh giá ở mức dưới 100 từ, 29% cho rằng sinh viên có thể đạt mức 100 - 200 từ, chỉ có 14% (tương đương với 1 giảng viên) đánh giá sinh viên đạt được mức 200 - 300 từ và 300 - 400 từ. Theo Nation [15], người học cần có hơn 4500 từ thông dụng và hơn 500 từ chuyên biệt để có thể “đọc được một cuốn tiểu thuyết viết cho thanh thiếu niên”. Những con số đánh giá của các giảng viên về vốn từ vựng của sinh viên đều đang cách xa so với mức này.



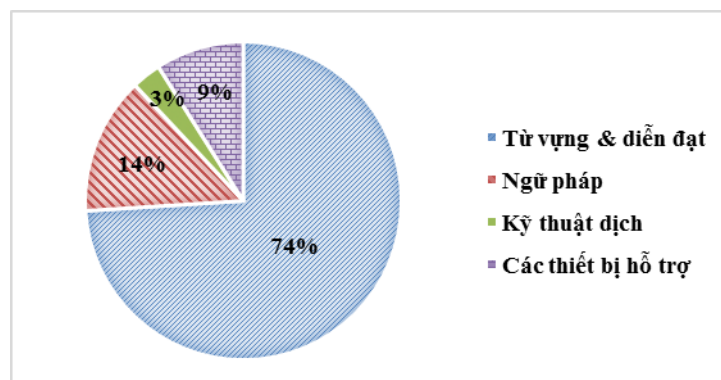
Hình 2. Lượng từ thông dụng của sinh viên



Hình 3. Lượng từ chuyên biệt của sinh viên

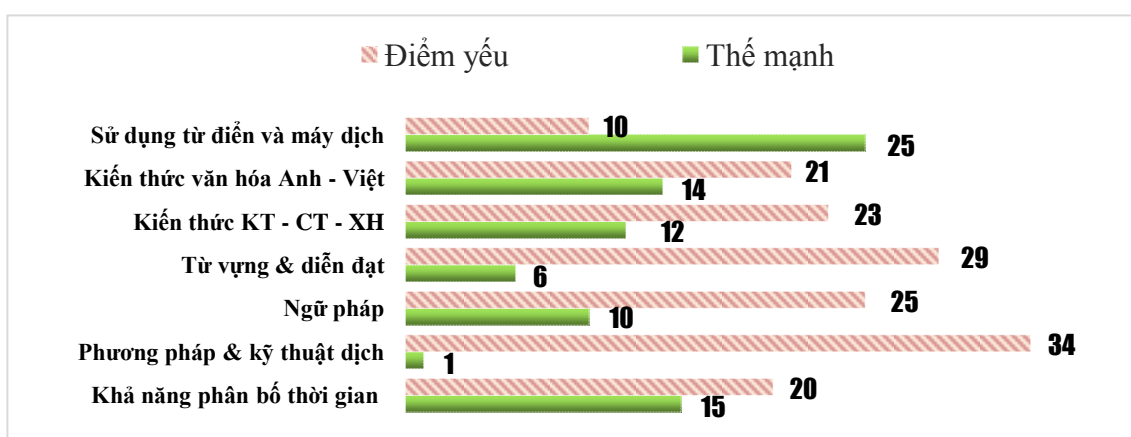
3.1.2. Thái độ của sinh viên với tầm quan trọng của từ vựng

Hình 4 thể hiện nhận thức của sinh viên về những yếu tố quan trọng trong dịch thuật. 74% sinh viên cho rằng “Từ vựng và diễn đạt” là yếu tố quan trọng nhất. Con số này bỏ xa yếu tố quan trọng thứ 2 là “Ngữ pháp” với 14% và yếu tố thứ 3 là “Các thiết bị hỗ trợ” với 9%. Chỉ có 3% cho rằng “Kỹ thuật dịch” là yếu tố quan trọng trong dịch thuật. Không có sinh viên nào chọn “Phương pháp dịch” là yếu tố quan trọng trong quá trình dịch, phần nào thể hiện việc sinh viên chưa nhận thức được tầm quan trọng của phương pháp dịch đối với quá trình dịch thuật.



Hình 4. Những yếu tố quan trọng trong dịch thuật

Trong phiếu điều tra này, sinh viên cũng được đặt vấn đề tự nhận thức thế mạnh và điểm yếu của mình với những vấn đề như “Khả năng sử dụng từ điển và máy dịch”, “Kiến thức văn hóa Anh - Việt”, “Kiến thức chính trị - kinh tế - xã hội”, “Từ vựng và diễn đạt”, “Ngữ pháp”, “Phương pháp và kỹ thuật dịch”, và “Khả năng phân bổ thời gian”. Nhìn vào Hình 5 ta thấy với chỉ có duy nhất “Khả năng sử dụng từ điển & máy dịch” được nhiều sinh viên coi là thế mạnh, 25/35 sinh viên. Tuy nhiên, điều này cũng chưa chắc đã là tín hiệu đáng mừng khi mà nhiều sinh viên có xu hướng ngày càng phụ thuộc vào Google Dịch, mất dần khả năng dịch độc lập. Những yếu tố còn lại đều là điểm yếu với sinh viên trong quá trình dịch. Sinh viên đang dịch bài theo kiểu bản năng, hoàn toàn không hiểu và không áp dụng bất cứ phương pháp hay kỹ thuật dịch nào, nhiều em thiếu kiến thức ngữ pháp, kiến thức văn hóa Anh - Việt, kiến thức kinh tế - chính trị - xã hội. Riêng yếu tố “Từ vựng và diễn đạt” thì số em tự nhận mình có thế mạnh chỉ có 6, trong khi số sinh viên xác định đó là điểm yếu là 29, gần gấp 5 lần. Điều này cho thấy chính sinh viên cũng nhận thức được từ vựng và diễn đạt là lỗ hổng lớn trong dịch thuật của mình.



Hình 5. Sinh viên tự nhận thức thế mạnh và điểm yếu của mình trong dịch thuật

3.1.3. Dịch truyện ngắn giúp tăng cường vốn từ vựng

Phiếu điều tra thứ 3 được phát cho sinh viên khi các em đã hoàn thành quá trình học trên lớp, hoàn thành phần dịch truyện ngắn, phân xây dựng bảng từ vựng và các bài kiểm tra. Trong quá trình dịch mỗi tác phẩm truyện ngắn và xây dựng bảng từ vựng, số lượng từ vựng và diễn đạt khó hoặc từ và diễn đạt có tính bản ngữ đặc sắc được ghi nhận không quá lớn, đa số chỉ khoảng 50 từ, cụm từ và diễn đạt cho mỗi truyện. Mặc dù vậy, 100% sinh viên đều khẳng định mình có thể tái sử dụng được những từ và diễn đạt đó trong quá trình dịch truyện sau hoặc dịch các văn bản khác. Giảng viên khi nhận được truyện dịch và bảng từ vựng cá nhân thì phải đọc truyện và kiểm tra bảng từ vựng. Việc đọc và kiểm tra này giúp giảng viên nắm được sinh viên có thực sự dịch bài không, có thực sự đầu tư thời gian để xây dựng 1 bảng từ vựng chất lượng không, cũng như sinh viên có tái sử dụng được từ và cụm từ từ truyện trước vào quá trình dịch truyện sau không. Việc sinh viên tái sử dụng được nhiều từ, cụm từ và diễn đạt qua các bài dịch truyện khẳng định sự hữu ích của việc sinh viên thực hành dịch và đồng thời tổng kết bảng từ vựng cá nhân sau khi dịch - giống như là vừa được học nghĩa của từ sau lại được tìm hiểu kỹ hơn về cách sử dụng dù là theo dạng nghĩa biểu đạt hay ẩn dụ, và tiếp đó lại ghi lại từ đó ra một bảng tổng hợp riêng. Quá trình học từ diễn ra lặp đi lặp lại 3 lần khiến cho sinh viên có thể ghi nhớ lâu và sử dụng được những từ đó.

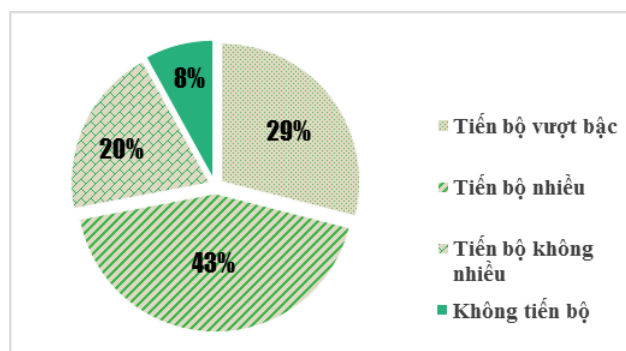
Hình 6 thể hiện những nhóm từ vựng được tăng cường sau quá trình dịch truyện ngắn và xây dựng bảng từ vựng cá nhân. Gần 70% sinh viên (25/35) nhận định là vốn từ vựng và diễn đạt văn hóa chuyên biệt của họ tăng. Trong khi 63,9% (23/35) tin rằng họ có tiến bộ với nhóm từ vựng văn học. Nhóm thuật ngữ kỹ thuật cũng thể hiện sự tăng trưởng với ý kiến đồng ý của hơn 50% số sinh viên (18). Những nhóm từ vựng khác như Cụm động từ, Từ chỉ cảm giác và nhóm thuật ngữ giáo dục dao động từ 10, 20 đến 30% sinh viên nhận định là có tăng trưởng.



Hình 6. Những nhóm từ vựng tăng trưởng

3.2. Kết quả từ bài dịch truyện ngắn

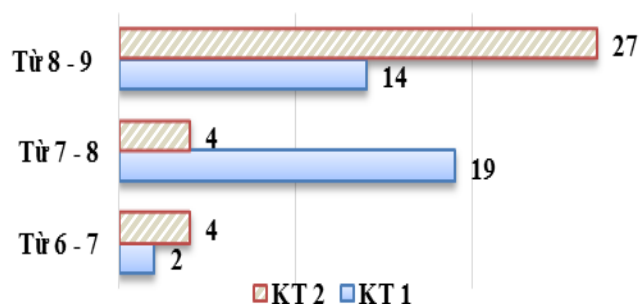
Do số lượng bài dịch truyện của 35 sinh viên là rất lớn nên chúng tôi chỉ trình bày kết quả tổng kết: Hình 7 thể hiện sự tiến bộ của sinh viên sau quá trình thực hành dịch truyện ngắn, trong đó: 10/35 sinh viên thể hiện sự tiến bộ vượt bậc về từ vựng và điển đạt qua từng truyện dịch, 15/35 sinh viên tiến bộ nhiều. Có 7 sinh viên có tiến bộ về từ vựng qua 5 bản dịch truyện, nhưng không nhiều, mặc dù vậy họ vẫn có tiến bộ về ngữ pháp hay các kiến thức văn hóa - xã hội. Còn lại 3 sinh viên không thể hiện sự tiến bộ nào, sau 5 bài dịch, họ vẫn dừng lại ở mức từ vựng nghèo nàn và nhiều sai sót.



Hình 7. Sự tiến bộ về từ vựng trong các bài dịch của sinh viên

3.3. Kết quả từ bài kiểm tra

Bài kiểm tra lần 1 diễn ra sau khi sinh viên thực hành dịch được 2 truyện cổ tích và đang trong quá trình thực hành dịch truyện ngắn thứ 3. Bài kiểm tra lần 2 diễn ra sau khi sinh viên kết thúc giai đoạn thực hành dịch truyện. Kết quả của 2 bài kiểm tra được trình bày trong Hình 8 dưới đây. Dễ dàng nhận thấy khi làm bài kiểm tra số 1, số lượng bài đạt điểm khá từ 7 - 8 chiếm đa số, tiếp đó là đến nhóm điểm giỏi từ 8 - 9, mức điểm trung bình từ 6 - 7 ít hơn rất nhiều so với các mức kia. Kết quả của bài kiểm tra số 2 thể hiện sự thay đổi mạnh mẽ về cơ cấu với đa số sinh viên đạt được mức điểm giỏi, số lượng sinh viên đạt mức điểm khá ít hơn rất nhiều so với mức khá của bài 1. Tuy nhiên, số sinh viên đạt điểm trung bình cũng tăng gấp đôi so với bài số 1.



Hình 8. Điểm kiểm tra bài 1 và 2

Đôi chiếu kết quả 2 bài kiểm tra của từng sinh viên thì thấy có 25 sinh viên có điểm bài 2 cao hơn bài 1, 8 em điểm thấp đi và 2 em điểm giữ nguyên. Trong số các bài tăng có 50% số bài là tăng khoảng 0,5 điểm, 27% số bài tăng thêm từ 0,5 đến 1 điểm. Số còn lại là tăng ở mức 1 điểm đến 1,5. Mức tăng này không phải là quá cao nhưng đủ để chứng minh là việc dịch truyện thường xuyên khiến cho không chỉ vốn từ vựng và diễn đạt tăng lên mà còn khiến cho chất lượng bài dịch nói chung tăng lên. Trong khi đó, trong số 8 sinh viên, 5 sinh viên giảm dưới 0,5 điểm và 3 sinh viên có bài làm kém hơn trước từ 0,5 - 1 điểm. Những sinh viên này trùng hợp là 3 sinh viên được ghi nhận là có kết quả phần dịch truyện chưa thành công, không có bất cứ sự tiến bộ nào xuyên suốt 5 bài dịch truyện.

4. Kết luận

Những kết quả nghiên cứu được trình bày trên đây chứng tỏ rằng việc dịch truyện ngắn giúp tăng cường khả năng dịch thuật của sinh viên, đặc biệt là ở mảng từ vựng. Kết quả này cũng thể hiện tính nhất quán trong vai trò của truyện ngắn đối với quá trình phát triển từ vựng ở người học được trình bày trong phần Giới thiệu của nghiên cứu này. Dịch thuật là một môn học khó, đòi hỏi nhiều sự đầu tư hơn từ người học so với các kỹ năng khác. Xây dựng vốn từ vựng phong phú, giàu tính bản địa và giao tiếp là nhiệm vụ quan trọng đối với bất kỳ người học và người sử dụng tiếng Anh nào. Các tác phẩm văn học, mà cụ thể ở đây chính là truyện ngắn, đã chứng minh được vai trò của một học liệu vừa có tính thực tiễn, vừa có tính thẩm mỹ để người học phát triển vốn từ vựng và các kỹ năng giao tiếp khác.

Nghiên cứu mới chỉ thực hiện được trên một nhóm sinh viên nhỏ năm thứ 3 chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, chưa khái quát được tình hình của các chuyên ngành khác. Cần có những nghiên cứu riêng biệt khác về các nhóm sinh viên khác, hoặc một nghiên cứu tổng quát để nắm được những vấn đề về từ vựng mà hầu hết sinh viên đang phải đối mặt, đồng thời tìm ra hướng giải quyết phù hợp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] S. Arju, "Exploiting Short Stories in the EFL Classroom," *Stamford Journal of English*, 2013. [Online]. Available: <https://www.researchgate.net/publication/270110914>. [Accessed March 30, 2021].
- [2] O. R. Erkaya, "Benefits of Using Short Stories in the EFL Context," *Asian EFL Journal*, 2005. [Online]. Available: <https://www.researchgate.net/publication/236298104>. [Accessed March 30, 2021].
- [3] M. Khatib and S. H. Seyyedrezaei, "Short Story Based Language Teaching (SSBLT): A literature-based Language Teaching Method," *Journal of Humanities Insights*, vol. 1, no. 4, pp. 177-182, 2017.
- [4] M. M. Pathan, "Advantages of Using Short Stories in ELT Classroom and the Libyan EFL Learners' Perception towards them for Developing Reading Comprehension Skill," *Arab World English Journal*, vol. 4, no. 1, pp. 28-41, 2012.
- [5] N. A. A. Zahra and M. A. Farrah, "Using Short Stories in the EFL Classroom," *Journal of Humanities Research*, vol. 24, no.1, pp. 11-42, 2016.
- [6] U. Khamroeva, "Developing Vocabulary of EFL Learners through Short Stories," *Mental Enlightenment Scientific-Methodological Journal*, vol. 2021, no. 02, pp. 140-150, 2021. [Online]. Available: <https://uzjournals.edu.uz/tziuj/vol2021/iss02/13>. [Accessed March 30, 2021].
- [7] R. Fajri, "Enriching Students' Vocabulary through Reading Short Story," BA. Thesis, Ar-raniry State Islamic University Darussalam, Banda Aceh, Indonesia, 2018. [Online]. Available <https://repository.ar-raniry.ac.id/id/eprint/2982/2/Riska%20Fajri.pdf>. [Accessed March 30, 2021].
- [8] P. Nazara, "Learning Vocabularies Using Short Stories at Primary School: Students' Perception," *Journal of English Teaching*, vol. 5, no. 3, pp. 157-165, 2019.
- [9] F. R. Chang, "Vocabulary Acquisition among Taiwanese Learners: A Comparison of the Effects of Input Presented in Word Lists and in the Context of Literature," *International Journal of English Language Translation Studies*, vol. 4, no. 1, pp. 31-44, 2015.
- [10] H. C. Andersen, "The Elf of the Rose," London: Faber and Faber, 1953. [Online]. Available: <https://gutenberg.ca/ebooks/andersen-elf/andersen-elf-00-h.html>. [Accessed Jan. 6, 2021].
- [11] H. C. Andersen, "The Little Match Girl," London: Faber and Faber, 1953. [Online]. Available: https://andersen.sdu.dk/vaerk/register/eventyr_e.html. [Accessed Jan. 14, 2021].

- [12] E. A. Poe, "The Tell-Tale Heart," *The Pioneer*, vol. 1, no. 1, pp. 29-31, 1843. [Online]. Available: <https://www.poemuseum.org/the-tell-tale-heart>. [Accessed March 8, 2021].
- [13] A. Bierce, "An Occurrence at Owl Creek Bridge," *San Francisco Examiner*, 1890. [Online]. Available: <https://americanliterature.com/author/ambrose-bierce/short-story/an-occurrence-at-owl-creek-bridge>. [Accessed Feb. 22, 2021].
- [14] A. N. Nguyen, "Dreamy Eyes," Hanoi: Youth Publisher, 2013. [Online]. Available: <https://gacsach.com/mat-biec.full>. [Accessed March 22, 2021].
- [15] I. S. P. Nation, "How large a Vocabulary is Needed for Reading and Listening?" *The Canadian Modern Language Review*, 2006. [Online]. Available: https://www.lexutor.ca/cover/papers/nation_2006.pdf. [Accessed March 30, 2021].